TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29/2023/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 22tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 268/2022/HNGĐ - ST ngày 26 tháng 12 năm 2022giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị T, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Bị đơn: Anh Triệu Tiến T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm T, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị T và anh Triệu Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng:Chị Triệu Thị T và anh Triệu Tiến T nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung:Chị Triệu Thị T và anh Triệu Tiến T thống nhất việc giao chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dụccon chung là cháu Triệu Huyền T sinh ngày 16/02/2021; anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dụccon chung là cháu Triệu Thị Diệu N sinh ngày 02/02/2017 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

*Về quyền thăm nom con:*Chị T và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giao dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

*Về cấp dưỡng nuôi con:*Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay: Không có và không đề nghị tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sung công quỹ nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004154, ngày 26/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai hoàn trả chị T.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Khánh